TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11/2022/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 14 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 310/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp Phước Th, xã Mỹ Ph, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Chí Th, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Ấp An B, xã An Kh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Nguyễn Chí Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Nguyễn Chí Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh Th xác định có 01 con chung là Nguyễn Thiên Kim, sinh ngày 11/6/2018 hiện đang sống với anh Th. Khi ly hôn chị T đồng ý

giao con chung cho anh Th tiếp tục nuôi dưỡng và chị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con theo khả năng.

Chị Nguyễn Thị Kiều T được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị T và anh Th tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị T và anh Th xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kiều T tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 800.000 đồng theo biên lai thu số 0015351 ngày 28/11/2022 và biên lai thu số 0015419 ngày 16/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị T được nhận lại 650.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã An Kh (số 39/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Châu Văn Bình